TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST
Ngày 23/9/2020
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Hải;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đình Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 559/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Ngọc H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã TH, huyện PG, tỉnh BD, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lê Ngọc S, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã TH, huyện PG, tỉnh BD, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 11 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn bà Dương Thị Ngọc H trình bày.

Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Scó tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới và được cha mẹ hai bên đồng ý, ngày 03/8/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PG, tỉnh BD. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng quan điểm, không tôn trọng và yêu thương nhau do ông Scó người phụ nữ khác. Nay, Bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, Bà H yêu cầu Tòa án cho bà ly hôn với ông Sang.

Về con chung: Trong quá trình sống chung Bà H và ông Scó 02 con chung tên Lê Dương Ánh T, sinh ngày 07/6/2011 và Lê Dương Bảo A, sinh ngày 01/9/2017. Khi ly hôn Bà H xin được nuôi 02 con, Bà H yêu cầu ông Scấp dưỡng nuôi con mỗi con một tháng là 1.500.000đồng (Mỗi tháng một triệu năm trăm ngàn đồng), tới lúc con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 bà Nguyễn Thị Ngọc Hiền có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

- *Bị đơn ông Lê Ngọc S:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải và phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn ông Svắng mặt không có lý do theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án, ông Scũng không cung cấp chứng cứ nào liên quan đến vụ án cho Tòa án, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Stheo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã áp dụng đầy đủ đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn đã được Tòa án triệu tập, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn Bà H yêu cầu được ly hôn với ông Sang, xét mâu thuẫn giữa Bà H và ông Skhông thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Bà H, về con chung xét 02 con chung tên Lê Dương Ánh T, sinh ngày 07/6/2011 và Lê Dương Bảo A, sinh ngày 01/9/2017 còn nhỏ, hiện nay Bà H đang trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Tuyết có nguyện vọng xin được ở với mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 cháu cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng và buộc ông Sphải cấp dưỡng nuôi con theo quy định, về tài sản chung và nợ chung do các đương sự không có yêu cầu nên Viện Kiểm sát không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà H yêu cầu ly hôn với ông Sang, hiện nay các đương sự có hộ khẩu thường trú tại xã TH, huyện PG, tỉnh BD nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của ông Lê Ngọc S; trong quá trình giải quyết vụ án ông Sđã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên ông Svắng mặt không có lý do và không cung cấp chứng cứ liên quan đến vụ án cho Tòa án, ngày 22 tháng 9 năm 2020 bà Dương Thị Ngọc H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Sang, Bà H theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy, Bà H và ông Scó tìm hiểu nhau, có tổ chức đám cưới và được cha mẹ hai bên đồng ý, ngày 03/8/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PG, tỉnh BD. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa Bà H và ông Slà hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng quan điểm, nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do ông Scó người phụ nữ khác không quan tâm chăm lo cho gia đình. Ngày 06/5/2020, Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp thấy rằng, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa Bà H và ông Skhông báo nên chính quyền địa phương không biết, về vấn đề con chung đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Như vậy, do ông Svắng mặt không cung cấp chứng cứ để chứng minh bảo vệ quyền lợi cho mình, Hội đồng xét xử căn cứ trên các chứng cứ Bà H giao nộp cho Tòa án, xét việc Bà H yêu cầu được ly hôn với ông Slà có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Trong quá trình sống chung Bà H và ông Scó 02 con chung tên Lê Dương Ánh T, sinh ngày 07/6/2011và Lê Dương Bảo A, sinh ngày 01/9/2017. Xét 02 cháu hiện nay còn nhỏ, Bà H có nguyện vọng được nuôi 02 con, cháu Lê Dương Ánh T có nguyện vọng xin được ở với mẹ là Bà H nên Hội đồng xét xử giao con Lê Dương Ánh T và Lê Dương Bảo A cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Scấp dưỡng nuôi con mỗi con một tháng là 1.500.000đồng (Mỗi tháng một triệu năm trăm ngàn đồng), tới lúc con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Dương Thị Ngọc H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 264 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Ngọc H về việc ly hôn với ông Lê Ngọc S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Ngọc H được ly hôn với ông Lê Ngọc S.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Dương Ánh T, sinh ngày 07/6/2011 và Lê Dương Bảo A, sinh ngày 01/9/2017 cho bà Dương Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Sphải cấp dưỡng nuôi con mỗi con một tháng là 1.500.000đồng (Mỗi tháng một triệu năm trăm ngàn đồng), tới lúc con đủ 18 tuổi.

Bà Dương Thị Ngọc H và ông Lê Ngọc S đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi có đơn yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Dương Thị Ngọc H phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên lai thu số 0026749 ngày 09 tháng 12 năm 2019.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Ông Lê Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**
Kim Niệm	**Nguyễn Trường Hải**	**Võ Tiến Lợi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã Tân Hiệp, huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tiến Lợi

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Kim Niêm **Lê Thị Phương Dung** **Võ Tiến Lợi**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tiến Lợi